

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11/9/2023
V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia
đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng
2. Ông Nguyễn Phúc Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2023/TLST- HNGĐ ngày 27/6/2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 18 /2023/QĐST - HNGĐ ngày 24/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Bi đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh C trình bày:

Anh và chị Đào Thị H có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 05/5/2008 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau kết hôn, hai vợ chồng về chung sống với nhau tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Anh và chị Đào Thị H đã

sống ly thân. Đến khoảng tháng 2/2023, chị H đi khỏi địa phương, anh không liên lạc được và biết địa chỉ cụ thể của chị Đào Thị H ở đâu, hiện đang làm gì. Nay tình cảm vợ chồng không còn anh xin được ly hôn với chị Đào Thị H.

Về con chung: Anh và chị Đào Thị H có một con chung là cháu Nguyễn Đào A, sinh ngày 08/4/2010. Hiện nay cháu Nguyễn Đào A đang ở cùng với anh. Khi ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi cháu A và không đề nghị chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Đào Thị H không có mặt tại địa phương, Tòa án đã thu thập chứng cứ và đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng cụ thể Báo Công lý đã nhấn tìm trên ba số báo liên tiếp: 55, 56, 57 vào các ngày 12, 14, 19/7/2023; Đài tiếng nói Việt Nam đã phát thông tin tìm kiếm vào các ngày 17, 18, 19/7/2023 và cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng chị Đào Thị H vẫn không đến Tòa án để làm việc nên không có quan điểm của mình tại tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng cũng như việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ của người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Mạnh C đối với chị Đào Thị H.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Mạnh C ly hôn với chị Đào Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đào Anh, sinh ngày 08/4/2010 cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Chị Đào Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Mạnh C do anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu.

Chị Đào Thị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4 Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Mạnh C được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa anh Nguyễn Mạnh C và chị Đào Thị H. Bị đơn là chị Đào Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phường Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về trình tự tố tụng: Ngay sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ xác định chị Đào Thị H không có mặt tại địa phương mà việc niêm yết công khai không đảm bảo cho chị Đào Thị H nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nên căn cứ vào Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã làm thủ tục đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Đào Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Đào Thị H là phù hợp.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Đào Thị H có đăng ký kết hôn với nhau ngày 05/5/2008 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, phù hợp với các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh C và chị H chung sống xác định hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn, chị H và anh C đã không chung sống cùng với nhau nữa, chị H đã vắng mặt tại địa phương từ tháng 3/2023 đến nay, chị H đi đâu, làm gì thì chính quyền địa phương không nắm được. Bản thân chị H cũng không có anh em, họ hàng, người thân thích nào tại địa phương. Xét thấy cuộc sống chung giữa anh Nguyễn Mạnh C và chị Đào Thị H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc anh Nguyễn Mạnh C đề nghị ly hôn với chị Đào Thị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Đào Thị H có một con chung là cháu Nguyễn Đào A, sinh ngày 08/4/2010. Hiện nay cháu Nguyễn Đào A đang ở cùng với anh C. Khi ly hôn anh C xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

cháu A. Xét thấy, hiện nay chị Đào Thị H không có mặt tại địa phương. Hơn nữa, cháu Nguyễn Đào A đang sống cùng với anh Nguyễn Mạnh C, cháu có nguyện vọng ở cùng với bố và anh C cũng đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với cháu Nguyễn Đào A. Đây là nguyện vọng chính đáng của anh Nguyễn Mạnh C nên cần chấp nhận giao cháu Nguyễn Đào A, sinh ngày 08/4/2010 cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nguyễn Mạnh C vì anh Nguyễn Mạnh C tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Mạnh C không đề nghị Tòa án giải quyết. Hơn nữa chị Đào Thị H không đến Tòa án làm việc nên không thể hiện được quan điểm của mình. Vì vậy, Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Tuy nhiên, do anh Nguyễn Mạnh C thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, anh Nguyễn Mạnh C được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 và khoản 3 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Mạnh C đối với chị Đào Thị H.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Mạnh C ly hôn với chị Đào Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đào A, sinh ngày 08/4/2010 cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Chị Đào Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Mạnh C do anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu.

Chị Đào Thị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. VỒ tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4 Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh C được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh C có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đào Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND thị trấn Lâm Thao, huyện .Lâm Thao;
- Dương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang

